**Đề thi khảo sát chất lượng đầu năm lớp 6 môn Toán năm 2023 - Số 1**

**I. Phần trắc nghiệm (2,0 điểm)**

**Câu 1:**Tính nhanh 8 x 34 x 125 được kết quả là:

A. 3400

B. 340

C. 34000

D. 340000

**Câu 2:**Một người đi xe máy với vận tốc 40 km/giờ. Hỏi sau 2 giờ rưỡi, người đó đi được bao nhiêu ki-lô-mét đường?

A. 110 km

B. 100 km

C. 90 km

D. 80 km

**Câu 3:** Thể tích của hình hộp chữ nhật có chiều dài 15cm, chiều rộng 1dm và chiều cao 13cm là:

A. 1950 cm3

B. 195 dm3

C. 1950 dm3

D. 195 dm2

**Câu 4:**Diện tích hình bình hành bằng:

A. Tích cạnh đáy nhân với chiều cao

B. Tích độ dài các cạnh của hình bình hành

C. Tích độ dài một cạnh nhân với chiều cao chia 2

D. Tích cạnh đáy nhân với chiều cao rồi nhân 2

**II. Phần tự luận (8,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):** Đặt tính rồi tính:

|  |  |
| --- | --- |
| a) 22,47 + 56,34 | b) 15,64 x 8 |
| c) 16 giờ 17 phút – 9 giờ 52 phút | d) 2,4 : 1,6 |

**Câu 2 (2,0 điểm):** Tìm X, biết:

|  |  |
| --- | --- |
| a) X – 638 = 11,52 | b) X + 3,64 = 15,3 |
| b) X x 2 = 12,8 | c) X : 4,5 = 2,67 |

**Câu 3 (2,0 điểm):** Một ô tô thứ nhất đi từ tỉnh A tới tỉnh B cách nhau 300km với vận tốc 60km/h. Cùng lúc đó một ô tô thứ hai đi từ tỉnh B đến tỉnh A với vận tốc bằng 3/2 vận tốc của ô thứ nhất. Hỏi:

a) Sau bao lâu hai xe gặp nhau?

b) Vị trí gặp nhau cách tỉnh A bao nhiêu ki-lô-mét?

**Câu 4 (1,5 điểm):** Một nền nhà hình chữ nhật có chiều rộng 10m, chiều dài bằng 5/4 chiều rộng. Người ta dùng các viên gạch hình vuông có cạnh bằng 5dm để lát nền nhà đó, giá mỗi viên gạch là 12000 đồng (diện tích phần mạch vữa không đáng kể). Hỏi để lát nền nhà thì hết bao nhiêu tiền mua gạch?

**Câu 5 (0,5 điểm):** Tính tổng A = 3 + 6 + 9 + 12 + …. + 2019 + 2022

**Đáp án đề khảo sát chất lượng đầu năm lớp 6 môn Toán năm 2023 - Số 1**

**I. Phần trắc nghiệm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Câu 1: C | Câu 2: B | Câu 3: A | Câu 4: A |

**II. Phần tự luận**

**Câu 1:**Học sinh tự đặt phép tính rồi tính.

|  |  |
| --- | --- |
| a) 22,47 + 56,34 = 78,81 | b) 15,64 x 8 = 125,12 |
| c) 16 giờ 17 phút – 9 giờ 52 phút = 6 giờ 25 phút |
| d) 2,4 : 1,6 = 1,5 |   |

**Câu 2:**

|  |  |
| --- | --- |
| a) X – 638 = 11,52X = 11,52 + 638X = 649,52 | b) X + 3,64 = 15,3X = 15,3 - 3,64X = 11,66 |
| b) X x 2 = 12,8X = 12,8 : 2X = 6,4 | c) X : 4,5 = 2,67X = 2,67 x 4,5X = 12,015 |

**Câu 3:**

a) Vận tốc ô tô thứ hai đi là:

60 : 2 x 3 = 90 (km/h)

Tổng vận tốc của hai xe là:

60 + 90 = 150 (km/h)

Hai xe gặp nhau sau:

300 : 150 = 2 (giờ)

b) Vị trí gặp nhau cách điểm A số ki-lô-mét là:

60 x 2 = 120 (km)

Đáp số: a) 2 giờ

b) 120km

**Câu 4:**

Chiều dài của nền nhà hình chữ nhật là:

10 : 4 x 5 = 12,5 (m)

Diện tích của nền nhà hình chữ nhật là:

12,5 x 10 = 125 (m2)

Diện tích một viên gạch hình vuông là:

5 x 5 = 25 (dm2) = 0,25m2

Số viên gạch dùng để lắp hết nền nhà là:

125 : 0,25 = 500 (viên)

Số tiền mua gạch là:

12000 x 500 = 6.000.000 (đồng)

Đáp số: 6.000.000 đồng

**Câu 5:**

A = 3 + 6 + 9 + 12 + …. + 2019 + 2022

**Nhận xét:** Các số hạng cách nhau 3 đơn vị.

Số số hạng của tổng là:

(2022 – 3) : 3 + 1 = 674 (số)

Tổng của A là:

(2022 + 3) x 674 : 2 = 682425

Đáp số: 682425

**Đề thi khảo sát đầu năm lớp 6 môn Toán năm 2023 - Số 2**

**Câu 1: (1 điểm)**

a) Viết phân số lớn nhất có tổng của tử số và mẫu số bằng 10.

b) Viết phân số nhỏ nhất có tổng của tử số và mẫu số bằng 2000.

**Câu 2: (1 điểm)**

Tìm y: 55 – y + 33 = 76

**Câu 3: (2 điểm)**

Cho 2 số tự nhiên  và . Biết trung bình cộng của chúng là 428. Tìm mỗi số.

**Câu 4: (3 điểm)**

Bạn An có 170 viên bi gồm hai loại: bi màu xanh và bi màu đỏ. Bạn An nhận thấy rằng  số bi xanh bằng  số bi đỏ. Hỏi bạn An có bao nhiêu viên bi xanh, bao nhiêu viên bi đỏ?

**Câu 5: (3 điểm)**

Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi 92 m. Nếu tăng chiều rộng thêm 5 m và giảm chiều dài đi cũng 5 m thì mảnh vườn sẽ trở thành hình vuông. Tính diện tích ban đầu của mảnh vườn.

**Đáp án đề thi khảo sát vào lớp 6 môn Toán năm 2023 - Số 2**

**Câu 1: (1 điểm**). Đúng mỗi câu 1 điểm

a) Phân số lớn nhất có tổng của tử số và mẫu số bằng 10 là:

b) Phân số nhỏ nhất có tổng của tử số và mẫu số bằng 2000 là:

**Câu 2: (1 điểm)**

Tìm y: 55 – y + 33 = 76

55 - y = 76 – 33

55 - y = 43

y = 55 – 43

y = 12

**Câu 3: (2 điểm)**

Tổng của hai số là: 428 x 2 = 856

Ta có: +  = 856

+ 700 +  = 856

x 2 = 856 – 700

x 2 = 156

 = 156 : 2

 = 78

Vậy hai số đó là: 78 và 778.

(HS có thể giải bằng cách khác: Tổng – Hiệu;…)

**Câu 4: (3 điểm)**



Tổng số phần bằng nhau là: 9 + 8 = 17 (phần)

Giá trị 1 phần: 170 : 17 = 10 (viên)

Số bi xanh là: 10 x 9 = 90 (viên)

Số bi đỏ là: 10 x 8 = 80 (viên)

ĐS: 90 viên bi xanh; 80 viên bi đỏ.

**Câu 5: (3 điểm)**

Tổng của chiều dài và chiều rộng mảnh vườn là: 92 : 2 = 46 (m)

Hiệu số giữa chiều dài và chiều rộng là: 5 + 5 = 10 (m)

Chiều rộng của mảnh vườn là: (46 – 10 ) : 2 = 18 (m)

Chiều dài của mảnh vườn là: (46 + 10 ) : 2 = 28 (m)

Diện tích của mảnh vườn là: 18 x 28 = 504 (m2)

ĐS: 504 m2.

**Đề khảo sát chất lượng đầu năm Toán 6 năm 2023 - Số 3**

**I. Phần trắc nghiệm (2,0 điểm)**

**Câu 1:**Tính nhanh 8 x 34 x 125 được kết quả là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 3400 | B. 340 | C. 34000 | D. 340000 |

**Câu 2:**Một người đi xe máy với vận tốc 40 km/giờ. Hỏi sau 2 giờ rưỡi, người đó đi được bao nhiêu ki-lô-mét đường?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 110km | B. 100km | C. 90km | D. 80km |

**Câu 3:** Thể tích của hình hộp chữ nhật có chiều dài 15cm, chiều rộng 1dm và chiều cao 13cm là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 1950cm3 | B. 195dm3 | C. 1950dm3 | D. 195dm2 |

**Câu 4:**Diện tích hình bình hành bằng:

A. Tích cạnh đáy nhân với chiều cao

B. Tích độ dài các cạnh của hình bình hành

C. Tích độ dài một cạnh nhân với chiều cao chia 2

D. Tích cạnh đáy nhân với chiều cao rồi nhân 2

**II. Phần tự luận (8,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm):** Đặt tính rồi tính:

|  |  |
| --- | --- |
| a) 22,47 + 56,34 | b) 15,64 x 8 |
| c) 16 giờ 17 phút – 9 giờ 52 phút | d) 2,4 : 1,6 |

**Câu 2 (2,0 điểm):** Tìm X, biết:

|  |  |
| --- | --- |
| a) X – 638 = 11,52 | b) X + 3,64 = 15,3 |
| b) X x 2 = 12,8 | c) X : 4,5 = 2,67 |

**Câu 3 (2,0 điểm):** Một ô tô thứ nhất đi từ tỉnh A tới tỉnh B cách nhau 300km với vận tốc 60km/h. Cùng lúc đó một ô tô thứ hai đi từ tỉnh B đến tỉnh A với vận tốc bằng 3/2 vận tốc của ô thứ nhất. Hỏi:

a) Sau bao lâu hai xe gặp nhau?

b) Vị trí gặp nhau cách tỉnh A bao nhiêu ki-lô-mét?

**Câu 4 (1,5 điểm):** Một nền nhà hình chữ nhật có chiều rộng 10m, chiều dài bằng 5/4 chiều rộng. Người ta dùng các viên gạch hình vuông có cạnh bằng 5dm để lát nền nhà đó, giá mỗi viên gạch là 12000 đồng (diện tích phần mạch vữa không đáng kể). Hỏi để lát nền nhà thì hết bao nhiêu tiền mua gạch?

**Câu 5 (0,5 điểm):** Tính tổng A = 3 + 6 + 9 + 12 + …. + 2019 + 2022

**Đáp án đề thi khảo sát chất lượng đầu năm môn Toán lớp 6 năm 2023 - Số 3**

**I. Phần trắc nghiệm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Câu 1: C | Câu 2: B | Câu 3: A | Câu 4: A |

**II. Phần tự luận**

**Câu 1:**Học sinh tự đặt phép tính rồi tính.

|  |  |
| --- | --- |
| a) 22,47 + 56,34 = 78,81 | b) 15,64 x 8 = 125,12 |
| c) 16 giờ 17 phút – 9 giờ 52 phút = 6 giờ 25 phút |
| d) 2,4 : 1,6 = 1,5 |   |

**Câu 2:**

|  |  |
| --- | --- |
| a) X – 638 = 11,52X = 11,52 + 638X = 649,52 | b) X + 3,64 = 15,3X = 15,3 - 3,64X = 11,66 |
| b) X x 2 = 12,8X = 12,8 : 2X = 6,4 | c) X : 4,5 = 2,67X = 2,67 x 4,5X = 12,015 |

**Câu 3:**

a) Vận tốc ô tô thứ hai đi là:

60 : 2 x 3 = 90 (km/h)

Tổng vận tốc của hai xe là:

60 + 90 = 150 (km/h)

Hai xe gặp nhau sau:

300 : 150 = 2 (giờ)

b) Vị trí gặp nhau cách điểm A số ki-lô-mét là:

60 x 2 = 120 (km)

Đáp số: a) 2 giờ

b) 120km

**Câu 4:**

Chiều dài của nền nhà hình chữ nhật là:

10 : 4 x 5 = 12,5 (m)

Diện tích của nền nhà hình chữ nhật là:

12,5 x 10 = 125 (m2)

Diện tích một viên gạch hình vuông là:

5 x 5 = 25 (dm2) = 0,25m2

Số viên gạch dùng để lắp hết nền nhà là:

125 : 0,25 = 500 (viên)

Số tiền mua gạch là:

12000 x 500 = 6.000.000 (đồng)

Đáp số: 6.000.000 đồng

**Câu 5:**

A = 3 + 6 + 9 + 12 + …. + 2019 + 2022

**Nhận xét:** Các số hạng cách nhau 3 đơn vị.

Số số hạng của tổng là:

(2022 – 3) : 3 + 1 = 674 (số)

Tổng của A là:

(2022 + 3) x 674 : 2 = 682425

Đáp số: 682425